

Một số vấn đề đặt ra về nguồn nhân lực của Quảng Trị

HỒ NGỌC HY

Trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế, thì những ưu thế và những yếu kém nguồn nhân lực ở nước ta nói chung, của Quảng Trị nói riêng đang bộc lộ rõ. Thực tế đó đòi hỏi chúng ta phải nhìn nhận một cách đầy đủ, toàn diện hơn về vấn đề nguồn nhân lực, đề ra những giải pháp thích hợp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

1 - Đánh giá những mặt mạnh, yếu về nguồn nhân lực của Quảng Trị

Nguồn nhân lực của Quảng Trị những năm qua không ngừng tăng lên, biến đổi về chất lượng theo đà phát triển kinh tế và đời sống của các tầng lớp nhân dân. Hằng năm Quảng Trị đã giải quyết việc làm mới cho gần 7.000 lao động, phần lớn là tạo việc làm tại chỗ, có khoảng hơn 2.000 lao động đi làm việc cho các tỉnh phía Nam, khoảng 500 - 600 người đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

Nhìn chung, nguồn nhân lực tỉnh Quảng Trị có đặc điểm trẻ, khỏe, cần cù, chịu khó, có học thức, có tinh thần học

hỏi, tay nghề khá. Đặc biệt nhờ tiến trình đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế đã từng bước xuất hiện một bộ phận công nhân, cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn cao, thông thạo ngoại ngữ, tin học và đội ngũ những nhà kinh doanh mới có kiến thức, năng động, sáng tạo, tự tin, dám chấp nhận mạo hiểm, đối đầu với cạnh tranh.

Tuy vậy, trước yêu cầu mới, nguồn nhân lực tỉnh Quảng Trị còn những yếu kém và phải đối mặt với nhiều thách thức:

Một là, mối quan hệ giữa tăng dân số, lao động với công tác giải quyết việc làm còn nhiều bất cập. Số người trong độ tuổi lao động

của Quảng Trị tăng bình quân hằng năm là 2,7% (lao động tập trung ở nông thôn trên 60%), nhưng thời gian trung bình chưa sử dụng ở nông thôn trên 20%, quy đổi tương đương khoảng gần 40.000 người không có việc làm, chưa kể số người thất nghiệp ở đô thị gần 7.000 người (5,3%). Trong khi đó, hằng năm tỉnh chỉ có thể giải quyết việc làm mới cho 6.500 - 7.000 lao động, do đó, việc tìm kiếm việc làm trở thành vấn đề bức ép, rất bức xúc đối với người lao động.

Hai là, chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh chưa vững chắc và sự phát triển của ngành công nghiệp, dịch vụ chưa đủ sức cuốn hút



Công tác xã hội, kế hoạch hóa gia đình, giáo dục - đào tạo, dạy nghề và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động... đã góp phần mang lại lợi ích kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, ổn định xã hội, giảm thất nghiệp ở đô thị, tăng thời gian sử dụng lao động ở nông thôn và sắp xếp lực lượng lao động theo hướng đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong thời kỳ phát triển mới.

lao động nhiều nên kết quả chuyển dịch cơ cấu lao động chậm chạp. Lao động ở nông thôn vẫn còn chiếm tỷ lệ cao và chủ yếu là lao động thủ công, hiệu quả, năng suất lao động kém. Yêu cầu hiện đại hóa trong nông nghiệp đã mâu thuẫn với tình trạng lao động dư thừa trong nông nghiệp, cung - cầu lao động trên thị trường lao động bị mất cân đối (cung lớn hơn cầu rất nhiều). Sự phát triển của nông nghiệp không thể giải quyết được hết việc làm cho số lao động tăng thêm ở nông thôn hàng năm, do vậy nếu công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, ở nông thôn chậm phát triển thì vấn đề giải quyết công ăn việc làm sẽ là một khó khăn lớn của tỉnh.

Ba là, hiệu quả sử dụng các nhân tố sản xuất (tài nguyên, vốn và lao động) đang ở mức rất thấp, vì vậy tỷ trọng đóng góp trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh rất nhỏ bé (1,6%, cả nước là 28%, các nước trong khu vực là 40%). Điều này tất nhiên sẽ ảnh hưởng tới năng

lực cạnh tranh của tỉnh, từ đó hạn chế khả năng thu hút, nâng cao chất lượng nguồn lao động.

Bốn là, công tác giáo dục - đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng và sử dụng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn kết với phát triển kinh tế tri thức. Trình độ học vấn, mặt bằng dân trí của nhân dân trong tỉnh còn thấp, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi hiện tượng tái mù xảy ra không ít, lao động chưa qua đào tạo còn nhiều. Trong khi các nước công nghiệp trên thế giới đạt tỷ lệ đào tạo khá hợp lý 1-4-20 (1 đại học, 4 trung học chuyên nghiệp và 20 công nhân kỹ thuật), thì đối với nước ta nói chung và Quảng Trị nói riêng, tỷ lệ này trong cả một thời gian dài vẫn rất bất hợp lý, dẫn đến tình trạng "thừa thầy, thiếu thợ", "khát" nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Về tuyển dụng và sử dụng lao động, theo kiểm tra của Liên đoàn Lao động

và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh cho thấy, nhiều doanh nghiệp không thực hiện tốt chế độ tuyển dụng như không ký kết hợp đồng lao động, không thực hiện cam kết hợp đồng, bố trí việc trái ngành nghề đào tạo, thiếu chăm lo đến môi trường, bảo hiểm xã hội, vệ sinh an toàn lao động, nhà ở, điều kiện và phương tiện lao động cho người lao động...

Trong giáo dục - đào tạo, tỉnh chưa có chiến lược, phương án, kế hoạch cụ thể, đồng bộ gắn giữa đào tạo (đầu vào) với sử dụng nguồn nhân lực (đầu ra). Sự liên kết chặt chẽ giữa "ba nhà" (nhà trường, nhà doanh nghiệp, Nhà nước) để trao đổi thông tin, nắm bắt nhu cầu, đề cao trách nhiệm trong việc đào tạo và sử dụng lao động còn rất yếu.

2 - Một số đề xuất, kiến nghị với tỉnh Quảng Trị

Để khắc phục những yếu kém trong vấn đề nguồn

nhân lực của tỉnh, thiết nghĩ, trước mắt Quảng Trị cần triển khai đồng bộ các giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, kiểm chế tốc độ tăng dân số, tăng cường chuyển dịch cơ cấu lao động một cách hợp lý, làm tốt công tác giải quyết việc làm. Đẩy mạnh, cụ thể hóa Chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình, đồng thời lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia như xóa đói, giảm nghèo, giáo dục - đào tạo, môi trường, chăm sóc sức khỏe, an ninh...

Thứ hai, chuyển dịch cơ cấu lao động của tỉnh gắn liền với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm giảm tỷ trọng lao động nông, lâm, ngư nghiệp xuống dưới 50% vào năm 2010. Có chính sách khuyến khích cho nông dân đóng góp quyền sử dụng đất và lao động của mình vào phát triển trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp, làng nghề để phát triển sản xuất.

Thứ ba, quản lý và sử dụng tốt quỹ đất đai, thúc đẩy tiến trình đô thị hóa, việc xây dựng các trung tâm kinh tế - kỹ thuật, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ. Muốn vậy, tiếp tục xây dựng, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch vùng, tuyến, khu, cụm công nghiệp, quy hoạch sử dụng đất và tài nguyên. Có chính sách kêu gọi các nhà đầu tư vào các khu công nghiệp,

Xây dựng một nền nông nghiệp hàng hóa, đa dạng, có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao gắn với sản xuất công nghiệp và dịch vụ có lợi thế, nhất là những ngành nghề sử dụng nhiều lao động là cách làm có thể tạo thêm nhiều việc làm mới.

khu thương mại, dịch vụ ở nông thôn. Để làm tốt việc này, Nhà nước cần hỗ trợ xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, trung tâm thương mại dịch vụ và giúp khôi phục những làng nghề truyền thống, khuyến khích dân cư nông thôn khai thác tiềm năng, lợi thế, tự tạo việc làm trên chính quê hương mình.

Thứ tư, cần cải cách mạnh mẽ giáo dục - đào tạo cả về nội dung và hình thức đào tạo nguồn nhân lực. Tỉnh phải phối hợp chặt chẽ, thống nhất với các ngành chức năng quản lý hành chính nhà nước, các doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực ở các cấp học để người lao động đạt được học vấn, tay nghề và những yêu cầu cần thiết, đáp ứng được ngay trên thị trường lao động của tỉnh, các địa phương khác. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phát triển dạy nghề; quan tâm mô hình đào tạo cộng đồng; nâng cao chất lượng dạy và học gắn liền với thực tế, gắn đào tạo với giải quyết việc làm cho người lao động. Quảng Trị nên có thí điểm

dạy nghề theo cơ chế đặt hàng, hình thức đấu thầu, có cam kết giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp tiếp nhận số học sinh sau khi tốt nghiệp vào làm việc.

Thứ năm, phát triển mạnh mẽ thị trường lao động trong mọi khu vực, thành phần kinh tế, tạo sự gắn kết giữa cung - cầu lao động; khuyến khích người lao động học nghề, tự tạo và tìm việc làm qua các chính sách tạo thuận lợi cho người dân và các doanh nghiệp khi tuyển dụng lao động. Đa dạng hóa hình thức giao dịch việc làm; thực hiện rộng rãi chế độ hợp đồng lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm và trợ cấp thất nghiệp. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động, nhất là xuất khẩu lao động đã qua đào tạo. Cùng với thị trường mà Quảng Trị hiện có nhiều người đang làm việc là Hàn Quốc, Ma-lai-xi-a, Nhật Bản, cần tiếp tục hướng tới các nước có thu nhập cao, sử dụng tay nghề có kỹ thuật ở một số nước châu Âu, Ô-xtrây-li-a, Ca-na-đa... □